

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIA BÌNH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2024/HS-ST
Ngày: 08/01/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA BÌNH, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Chinh.

Các Hội thẩm dân nhân: Ông Hoàng Công Hằng và bà Trần Thị Lịch.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phúc-Thư ký TAND huyện Gia Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Tập - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Bắc Ninh. Tòa án nhân dân huyện G mở phiên tòa xét xử công khai theo hình thức trực tuyến đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2023/TLST-HS ngày 01/12/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 18/2023/QĐXXST-HS ngày 25/12/2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Đức C, sinh năm 1987; Trú tại: Thôn Đ, thị trấn G, huyện G, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức P, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1963; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/9/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (có mặt tại điểm cầu xét xử thành phần – Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh).

Người tham gia tố tụng khác: Ông Nguyễn Chí Quân – Cán bộ kỹ thuật Tòa án nhân dân huyện G. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 28/9/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Nguyễn Đức C một mình bắt xe ôm của một người không quen biết sang thôn C, xã S để mua ma túy. Khi đến thôn C, C xuống xe đi bộ vào trong thôn một đoạn thì gặp một người đàn ông không quen biết trông giống người nghiện ma túy. C tiến đến gần và hỏi: “Anh có hàng không?” (ý C hỏi mua ma túy) thì người đàn ông này hỏi lại “Lấy bao nhiêu?”, C bảo “Để cho em cái 200” rồi C đưa cho người đàn ông này số tiền 200.000 đồng thì người này đồng ý cầm tiền và đưa lại cho C 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng. C hiểu đây là ma túy nên đồng ý cầm ma túy rồi đi bộ về để tìm nơi sử dụng. Khi C đi bộ đến đoạn đường liên thôn thuộc địa phận thôn P, xã X, huyện G thì bị tổ công tác Công an xã X bắt quả tang. Quá trình kiểm tra, C tự giác giao nộp từ túi áo ngực phía trước bên trái C đang mặc 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa bột màu trắng. C khai nhận chất bột màu trắng này là ma túy Heroin C vừa mua về để sử dụng cho bản thân. Sau đó, tổ công tác tiến hành lập biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang theo quy định.

Tại Kết luận giám định số 2020/KL-KTHS ngày 29/9/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 (một) túi nilon màu trắng gửi giám định có khối lượng là 0,1113 gam là ma túy; loại ma túy: Heroine

Về vật chứng của vụ án: Số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư có chữ ký của giám định viên và dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh.

Với nội dung như trên, Cáo trạng số: 77/CTr -VKSGB ngày 30/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố Nguyễn Đức C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo C khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai nhận tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G và thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố đúng người, đúng tội, không oan.

Tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G thực hành quyền công tố tại phiên tòa, trình bày bản luận tội, sau khi phân tích hành vi phạm tội, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Đức C từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/9/2023.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu huỷ đối với 01 phong bì thư có chứa mẫu vật ma túy còn lại sau giám định, có chữ ký của giám định viên và dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh.

Bị cáo nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không đưa ra ý kiến tranh luận.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, các kết luận giám định và các tài liệu trong hồ sơ; có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 28/9/2023, tại đường làng thôn P, xã X, huyện G, tỉnh Bắc Ninh, khi Nguyễn Đức C đang có hành vi tàng trữ 0,1113 gam Heroin với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an xã X phát hiện, bắt quả tang. Bị cáo là người đủ tuổi, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nên hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện G đối với bị cáo Nguyễn Đức C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nó đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm, tệ nạn khác gây bất ổn cho xã hội. Bản thân bị cáo là người có đủ nhận thức, năng lực pháp luật và đang trong độ tuổi lao động nhưng bị cáo lại ham chơi và mắc nghiện ma túy, dẫn đến việc bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm bằng luật hình mới đảm bảo được giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đều thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội mà mình gây ra nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của người phạm tội. HĐXX thấy cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Bị cáo là người mắc nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định nên HĐXX không áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng: Đối với 01 phong bì thư có chứa mẫu vật ma túy còn lại sau giám định, có chữ ký của giám định viên và dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh là tang vật trong vụ án không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho C ngày 28/9/2023 ở đường làng thôn C, xã S, huyện G, tỉnh Bắc Ninh do C không biết nhân thân, lai lịch, địa chỉ ở đâu nên đến thời điểm hiện tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G vẫn chưa xác định được, khi nào xác minh làm rõ sẽ căn cứ tính chất, hành vi vi phạm để xem xét, xử lý sau là phù hợp.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 136; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức C 17 (Mười bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/9/2023.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Đức C 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu huỷ đối với 01 phong bì thư có chứa mẫu vật ma túy còn lại sau giám định, có chữ ký của giám định viên và dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh (Vật chứng được miêu tả theo như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 07/12/2023 giữa Công an huyện G và Chi cục Thi hành án dân sự huyện G).

3. Án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Đức C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKS ND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Gia Bình;
- CCTHA DS huyện Gia Bình;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Văn Chinh